

THỰC TRẠNG NĂNG LỰC CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG Ở TP. HỒ CHÍ MINH VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ ĐẶT RA

LÊ BÁ KHÁNH TRINH*

Cùng với quá trình xây dựng chính quyền đô thị ngày càng mạnh mẽ hiện nay, các địa phương rất chú trọng đến năng lực của chủ tịch Ủy ban nhân dân phường. Bài viết trên cơ sở phân tích, khảo sát, đánh giá chung về năng lực chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ở TP. Hồ Chí Minh; đưa ra những ưu điểm cũng như hạn chế, bất cập hiện nay đối với năng lực của đội ngũ công chức này. Từ đó, đề xuất một số định hướng cải thiện đối với năng lực chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.

Từ khóa: Năng lực; chủ tịch Ủy ban nhân dân phường; TP. Hồ Chí Minh; thực trạng; giải pháp.

With the ongoing development of urban government, there is an increasing emphasis on the capacity of the chairpersons of the ward People's Committee. This article provides a comprehensive analysis and assessment of the capacity of ward chairpersons in Ho Chi Minh City, identifying both the strengths and the limitations or deficiencies of this contingent. Based on these findings, the article proposes several directions for improving the capacities of chairpersons of the ward People's Committee in Ho Chi Minh City.

Keywords: Capacity; chairpersons of the Ward People's Committee; Ho Chi Minh City; current state; solutions.

NGÀY NHẬN: 10/6/2024

NGÀY PHẢN BIỆN, ĐÁNH GIÁ: 19/7/2024

NGÀY DUYỆT: 19/8/2024

DOI: <https://doi.org/10.59394/qlnn.343.2024.935>

1. Tổng quan về đội ngũ chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tại TP. Hồ Chí Minh

TP. Hồ Chí Minh là trung tâm kinh tế của cả nước, có vị trí rất quan trọng, chiến lược của cả nước và khu vực Đông Nam Á, là đầu mối giao thông quan trọng, bao gồm cả đường thủy, hàng không và đường bộ. Hiện nay, toàn Thành phố có 312 phường, xã, thị trấn (trong đó có 249 phường, 58 xã và 5 thị trấn). Thành phố thực hiện mô hình chính quyền đô thị tại 249 phường thuộc 17 quận, thành phố thuộc TP. Hồ Chí Minh với 249 chủ

tịch Ủy ban nhân dân phường¹.

Đội ngũ chủ tịch Ủy ban nhân dân (UBND) phường của Thành phố có cơ cấu số lượng nam là 180 nam (chiếm 72,29%), số lượng nữ là 69 người (chiếm 27,71%). Cơ cấu giới tính chủ tịch UBND phường ở các quận và thành phố Thủ Đức có sự chênh lệch khá lớn với số lượng nam nhiều hơn, đặc biệt, có những quận chênh lệch rất cao, như: quận

* NCS của Học viện Hành chính Quốc gia

Bình Thạnh có 19 nam (chiếm tới 95%) và 1 nữ (chiếm 5%), quận 8 có 3 nữ (chiếm 18,75%) còn lại 13 nam chiếm tới 81,25%, tương tự như vậy đối với quận 5, quận 6 và quận 10².

Về độ tuổi, nhóm từ 30 - 45 tuổi có 138 người (chiếm tới 55,42%), nhóm từ 46 - 55 tuổi có 106 người (chiếm 42,57%), cá biệt nhóm trên 55 tuổi có 5 người (chiếm 2,01%). Với cơ cấu như trên cho thấy, nhóm tuổi từ 30 - 45 chiếm tỷ lệ cao nhất, tiếp đến là từ 50 - 55 tuổi (chiếm 42,57%), còn lại là có độ tuổi trên 55 tuổi (chiếm 5,01%) ở quận Bình Tân (2 người) và thành phố Thủ Đức (3 người). Với cơ cấu độ tuổi trên cho thấy, không có người nào dưới độ tuổi 30, độ tuổi 30 - 45 chiếm cao. TP. Hồ Chí Minh đã có sự trẻ hóa chủ tịch UBND phường nhưng độ tuổi từ 46 - 55 vẫn còn ở mức cao chiếm tới 42,57%³. Điều này cũng xác định chiến lược xây dựng nguồn cán bộ chủ tịch UBND phường cần được trẻ hóa để có thể thực hiện tốt nhiệm vụ được giao gắn với tầm nhìn dài hạn hơn.

2. Thực trạng năng lực chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ở TP. Hồ Chí Minh

Nghiên cứu khảo sát và trên cơ sở các báo cáo của Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh cho thấy, năng lực chủ tịch UBND phường ở TP. Hồ Chí Minh được xem xét, đánh giá ở 3 nhóm yếu tố cấu thành, bao gồm: kiến thức, kỹ năng và thái độ⁴, cụ thể:

2.1. Về kiến thức

Thứ nhất, kiến thức cơ bản. Những kiến thức cơ bản, phổ biến, yêu cầu chủ tịch UBND phường phải đáp ứng được, bao gồm trình độ chuyên môn, kiến thức quản lý nhà nước và lý luận chính trị.

(1) Trình độ chuyên môn: theo báo cáo của Sở Nội vụ cho thấy, đội ngũ chủ tịch UBND phường có 125 người có trình độ đại học (chiếm 50,2%), trên đại học là 124 người (chiếm 49,8%), đạt yêu cầu về trình độ chuyên môn theo quy định hiện hành (khoản c Điểm 2 Điều 8 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố).

(2) Trình độ lý luận chính trị: hiện nay,

chủ tịch UBND phường của TP. Hồ Chí Minh đều đạt yêu cầu so với quy định về đối tượng, tiêu chuẩn đào tạo trung cấp chính trị tại Điều 5 Quy định số 57-QĐ/TW ngày 08/2/2022 của Ban Bí thư; đã có 181 chủ tịch phường có trình độ cao cấp (chiếm tới 72,69%), trung cấp (27,31%), không có trường hợp nào đạt trình độ lý luận chính trị sơ cấp.

(3) Trình độ tin học, ngoại ngữ: tất cả chủ tịch UBND phường đều có trình độ tin học từ mức độ ứng dụng cơ bản trở lên, cụ thể: trong 249 chủ tịch UBND phường, có 227 người đạt trình độ ứng dụng cơ bản (chiếm 91,16%), trình độ trung cấp trở lên chiếm 8,84% (22 người).

(4) Trình độ ngoại ngữ: xét theo khung trình độ ngoại ngữ bốn bậc, trong đó bậc 1 (tương đương trình độ A), bậc 2 (tương đương trình độ B), bậc 3 (tương đương trình độ C, B1), bậc 4 trở lên (trình độ B2). Số lượng chủ tịch UBND phường có trình độ bậc 2 (tương đương trình độ B) chiếm tỷ lệ cao nhất với 162 người (65,06%). Qua đó cho thấy, các chủ tịch UBND phường ở thành phố đều đạt yêu cầu về ngoại ngữ, trong đó chỉ có 4,82% là trình độ A, còn lại đều ở trình độ B trở lên.

(5) Trình độ quản lý nhà nước: theo thống kê cho thấy có 222 người giữ ngạch chuyên viên (chiếm tới 89,16%), còn lại là giữ ngạch chuyên viên chính (10,84%), đặc biệt không có ngạch cán sự trong tổng số 249 chủ tịch UBND phường. Ngoài ra, cũng có những đơn vị chưa có chủ tịch UBND phường nào giữ ngạch chuyên viên chính, như: thành phố Thủ Đức, quận 10, quận 11, quận 7, quận 5, quận 3, quận Phú Nhuận và quận Bình Thạnh. Do đó, Thành phố cần tiếp tục quan tâm nâng ngạch cho chủ tịch UBND phường nhằm đáp ứng yêu cầu trong xây dựng chính quyền đô thị trong tình hình mới.

Thứ hai, kiến thức chuyên môn: qua khảo sát đối với các tiêu chí trong đó: “Có kiến thức liên quan đến quản lý nhân sự trong cơ quan hành chính”; “Có kiến thức về quản lý tài chính, tài sản công”; “Có kiến thức về quy trình giải quyết thủ tục hành chính của phường”; “Có kiến thức liên quan đến xây dựng môi

trường văn hóa trong công sở” cho chủ tịch các phường cần tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng kiến thức liên quan đến các lĩnh vực này.

Thứ ba, kiến thức về hội nhập quốc tế: Qua kết quả khảo sát thực tế cho thấy, các chủ tịch UBND phường đã được trang bị khá đầy đủ qua các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu của Thành phố, theo đó, có 192 người được hỏi (chiếm 37,65%) cho rằng, chủ tịch UBND phường ở cấp độ 3 đối với nội dung này, có tới 43,13% câu trả lời cho rằng đã đạt cấp độ 4, cấp độ 5 có 9,81% trong tổng số người được hỏi.

Thứ tư, mức độ am hiểu tình hình địa phương: Qua khảo sát thực tế, đa số người được hỏi đều đánh giá, chủ tịch UBND phường ở TP. Hồ Chí Minh có kiến thức rất tốt về điều kiện tự nhiên, lịch sử hình thành và phát triển của địa phương nơi mình công tác.

2.2. Về kỹ năng

Một là, kỹ năng liên quan đến quản lý và điều hành. Nhóm kỹ năng này của chủ tịch UBND phường được cấu thành, gồm: kỹ năng ra quyết định; kỹ năng lập và tổ chức thực hiện kế hoạch; kỹ năng phân công công việc; kỹ năng quản trị nhân sự; kỹ năng xây dựng văn hóa công sở; kỹ năng quản lý tài chính và tài sản; kỹ năng kiểm tra, giám sát; kỹ năng quản lý sự thay đổi và rủi ro; kỹ năng quản trị thông tin nội bộ; kỹ năng tổ chức và điều hành cuộc họp. Qua kết quả khảo sát thì chỉ có kỹ năng phân công công việc cần được bồi dưỡng và tích lũy thêm trong quá trình hoạt động thực tiễn⁵.

Hai là, kỹ năng quản trị nhân sự. Đây là một trong những kỹ năng nền tảng, quan trọng của hoạt động quản lý, đặc biệt là đối với chủ tịch phường, thực hiện lãnh đạo theo cơ chế thủ trưởng, gắn với quá trình phân cấp, phân quyền ngày càng mạnh mẽ, cùng với quá trình xây dựng chính quyền đô thị. Qua khảo sát thực tế với các kỹ năng của chủ tịch UBND phường đều được chú trọng quan tâm và đạt mức độ khá cao.

Ba là, kỹ năng giao tiếp. Khảo sát thực tế về nhóm kỹ năng, gồm: “Kỹ năng tư duy” của chủ tịch UBND phường được đánh giá khá

cao; “Kỹ năng tiếp công dân” đã đạt được tích lũy trong quá trình quản lý, điều hành; “Giao tiếp, ứng xử với bên trong và bên ngoài cơ quan” của chủ tịch UBND phường cũng được đánh giá khá cao và “Thuyết phục và làm việc nhóm” vẫn cần được hoàn thiện thêm.

Bốn là, kỹ năng quản trị bản thân. Theo đánh giá kết quả khảo sát, kỹ năng “quản lý thời gian”; “quản trị áp lực công việc”; “tạo dựng các mối quan hệ” của chủ tịch UBND phường ở mức khá cao; tuy nhiên, kỹ năng “làm việc trong môi trường hội nhập và môi trường số” có tới 48,03% số người được hỏi cho rằng, chủ tịch UBND phường mới đạt mức độ 3, và ở mức độ 2 có 13,72% số người được hỏi đồng ý⁶. Từ đó cho thấy, kỹ năng này của chủ tịch UBND phường còn chưa cao, ngoài khả năng tự trang bị, rèn luyện của chủ tịch UBND phường, thành phố cần tiếp tục quan tâm, bồi dưỡng.

2.3. Về thái độ

Thái độ là một trong những yếu tố cấu thành năng lực của chủ tịch phường. Thái độ trong phạm vi nghiên cứu này được nhìn nhận thông qua các yếu tố thành phần, gồm: (1) Trách nhiệm với công việc; (2) Thái độ với người dân; (3) Thái độ với cấp dưới; (4) Trách nhiệm với chính bản thân thì chỉ có tiêu chí “Thái độ với người dân” của chủ tịch UBND phường vẫn cần tiếp tục hoàn thiện.

2.4. Về kết quả thực hiện nhiệm vụ

Kết quả khảo sát đối với các nhóm yếu tố thì tiêu chí “Về lãnh đạo, quản lý hoạt động của phường”; “Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước”; “Quản lý có hiệu quả tài chính, tài sản công của cơ quan”, “Hoạt động tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo đúng quy định của pháp luật”... thì yêu cầu cần được chủ tịch UBND phường chú trọng, làm tốt hơn nữa⁷.

3. Đánh giá chung về năng lực chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ở TP. Hồ Chí Minh

Qua khảo sát và đánh giá thực trạng trên có thể thấy, năng lực của chủ tịch UBND phường ở TP. Hồ Chí Minh có những ưu điểm nhất định, cụ thể:

Thứ nhất, chủ tịch UBND phường cơ bản đã đáp ứng khá đầy đủ về tiêu chuẩn, yêu cầu của vị trí công tác cả về trình độ học vấn, trình độ chuyên môn, trình độ lý luận chính trị cũng như trình độ quản lý nhà nước. Đặc biệt, các chủ tịch đều có trình độ đại học trở lên, điều này có thể xem như là một thế mạnh cấu thành năng lực của chủ tịch UBND phường, giúp nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn các phường của Thành phố khi thực hiện chính quyền đô thị.

Thứ hai, chủ tịch UBND phường luôn có ý thức về việc không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, trau dồi kiến thức, kỹ năng thông qua hoạt động thực tiễn và hoạt động đào tạo, bồi dưỡng; từ đó, giúp nâng cao năng lực trong giải quyết các nhiệm vụ được giao.

Thứ ba, kỹ năng của chủ tịch UBND phường trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh đã được đánh giá ở mức khá cao, các kỹ năng này giúp cho chủ tịch phường có thể từng bước đáp ứng được yêu cầu trong quá trình xây dựng chính quyền đô thị, đặc biệt là khi thực hiện Nghị quyết số 98/2023/QH15 ngày 24/6/2023 của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh và các văn bản liên quan.

Thứ tư, chủ tịch UBND phường luôn có thái độ tận tụy trong công tác, giải quyết các nhiệm vụ theo thẩm quyền được giao, đặc biệt với tư cách người đứng đầu của phường trong giải quyết các nhiệm vụ, phục vụ người dân và các tổ chức trên địa bàn, giải quyết các kiến nghị, thắc mắc của người dân, tổ chức một cách kịp thời, đáp ứng yêu cầu của chuyển đổi số và xây dựng chính quyền đô thị, với tinh thần trách nhiệm, sự năng động và ý thức tổ chức kỷ luật. Điều đó giúp nâng cao chất lượng phục vụ người dân và các tổ chức, gia tăng sự hài lòng của các chủ thể được phục vụ.

Thứ năm, hầu hết các chủ tịch UBND phường đều được đánh giá ở mức hoàn thành tốt nhiệm vụ hằng năm, điều đó cũng là động lực giúp cho chủ tịch UBND phường thực hiện có hiệu quả hơn trong quá trình thực thi công vụ.

4. Những vấn đề đặt ra đối với năng lực của chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ở TP. Hồ Chí Minh

Một là, mặc dù đội ngũ chủ tịch UBND phường ở TP. Hồ Chí Minh đều có trình độ đại học trở lên, tuy nhiên, họ chỉ được đào tạo chuyên sâu về một lĩnh vực chuyên môn nhất định, trong khi đòi hỏi hoạt động của chủ tịch UBND phường liên quan đến lãnh đạo, điều hành khi xây dựng chính quyền đô thị, đặc biệt là khi áp dụng mô hình không có Hội đồng nhân dân phải bảo đảm yêu cầu toàn diện về cả lĩnh vực kinh tế - xã hội, môi trường, an ninh và các vấn đề khác. Vì vậy, UBND Thành phố và các quận tiếp tục quan tâm nhiều hơn trong công tác tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên sâu về quản lý nhà nước nhằm hoàn thiện chương trình bồi dưỡng kiến thức đối với chủ tịch phường.

Hai là, kiến thức liên quan đến tin học và ngoại ngữ có vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ hoạt động, quản lý của chủ tịch UBND phường, gắn với bối cảnh hội nhập và chuyển đổi số khi xây dựng chính quyền đô thị. Qua việc đánh giá tiêu chuẩn như phân tích ở trên cho thấy, Thành phố và các quận cần tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về tin học và ngoại ngữ để đội ngũ chủ tịch UBND phường có ứng dụng thực tế trong khả năng xử lý, ra quyết định quản lý trong bối cảnh toàn cầu hóa và cách mạng 4.0.

Ba là, một số kỹ năng trong thực thi công vụ của chủ tịch UBND phường ở TP. Hồ Chí Minh cần được hoàn thiện, đáp ứng với yêu cầu thực tiễn, từ đó, nâng cao hiệu quả của quá trình tổ chức thực thi công vụ.

Bốn là, thái độ trong thực thi công vụ của một số chủ tịch UBND phường còn chưa phù hợp, vẫn có ý kiến của người dân khi liên hệ để giải quyết thủ tục hành chính phản ánh mức độ chưa hài lòng về thái độ, cách thức giải quyết công việc của chủ tịch UBND phường, từ việc tiếp công dân, đến việc giải đáp hướng dẫn xử lý quy trình, thủ tục hành chính chưa được rõ ràng, cụ thể.

Năm là, tình trạng người dân khiếu nại, tố cáo, tỷ lệ hồ sơ chậm tiến độ, tỷ lệ hài lòng người dân còn thấp cũng đã thể hiện những

hạn chế trong kết quả quản lý, điều hành của chủ tịch UBND phường. Các tiêu chuẩn xây dựng để đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của chủ tịch UBND phường hiện còn nặng về yếu tố chính trị, đạo đức, và tư cách, chưa xây dựng được đầy đủ các tiêu chí mang tính chất định lượng, chưa thực sự hướng vào các chuẩn mực đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng thực thi công vụ của chủ tịch UBND phường khi thực hiện chính quyền đô thị.

Sáu là, khi thực hiện mô hình chính quyền đô thị tại Thành phố theo quy định tại Nghị quyết số 131/2020/QH14, công chức nói chung, chủ tịch UBND phường thuộc biên chế công chức của UBND quận, UBND Thành phố thuộc TP. Hồ Chí Minh và do quận, thành phố quản lý, sử dụng và được tính vào biên chế hành chính giao hằng năm của UBND quận, UBND Thành phố. Tuy nhiên, cũng theo mô hình chính quyền đô thị thì cán bộ làm việc tại phường vẫn thực hiện giao số lượng theo cán bộ cấp xã giống như cán bộ, công chức làm việc tại 63 xã, thị trấn còn lại của Thành phố. Theo đó, việc được giao số lượng, tuyển dụng, quản lý cán bộ phường và cán bộ, công chức 63 xã, thị trấn còn lại của Thành phố thực hiện theo các quy định về cán bộ, công chức cấp xã. Như vậy, cùng trong 1 phường việc thực hiện các quy định giữa công chức và cán bộ phải áp dụng 2 hệ thống văn bản pháp lý khác nhau; giữa công chức phường và cán bộ làm việc tại phường và cán bộ, công chức làm việc tại 63 xã, thị trấn cũng áp dụng hệ thống văn bản pháp lý khác nhau.

Bảy là, để thực hiện theo quy định của chính quyền đô thị, cán bộ, công chức phường đặt yêu cầu là công chức của UBND quận thuộc TP. Hồ Chí Minh và do quận quản lý, vấn đề đặt ra sắp tới đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao năng lực của chủ tịch UBND phường đáp ứng các tiêu chuẩn, điều kiện của công chức từ cấp huyện trở lên, đáp ứng tốt nhu cầu công việc đối với Thành phố là rất quan trọng, từ khâu khảo sát nhu cầu, thiết kế chương trình đào tạo, thực hiện đào tạo, bồi dưỡng và đánh giá sau khóa học.

5. Kết luận

Từ việc phân tích năng lực của chủ tịch phường ở TP. Hồ Chí Minh, trong đó có nêu các yêu cầu về kiến thức chuyên môn, kiến thức hội nhập quốc tế, mức độ am hiểu tình hình địa phương, về kỹ năng (kỹ năng liên quan đến quản lý và điều hành, quản trị nhân sự, giao tiếp, quản trị bản thân), về thái độ và kết quả thực hiện nhiệm vụ của đội ngũ chủ tịch UBND phường thuộc các quận của TP. Hồ Chí Minh, bài viết cho thấy, năng lực của đội ngũ chủ tịch UBND phường ở TP. Hồ Chí Minh hiện đang có nhiều vấn đề đặt ra và cần phải nhìn nhận một cách toàn diện để có những định hướng và biện pháp kịp thời nhằm góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở cấp cơ sở trên địa bàn Thành phố trong những năm tiếp theo □

Chú thích:

1. Thống kê của tác giả từ báo cáo của Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh, năm 2024.
2. Kết quả khảo sát thực tế của tác giả về năng lực của đội ngũ chủ tịch Ủy ban nhân dân phường ở TP. Hồ Chí Minh, thực hiện năm 2024.

Tài liệu tham khảo:

1. Phan Thị Tuyết Minh (2023). *Năng lực của chủ tịch Ủy ban nhân dân xã ở các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long*. Luận án tiến sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia.
2. Võ Yến Oanh (2022). *Năng lực thực thi công vụ của chủ tịch Ủy ban nhân dân phường trên địa bàn Quận 8, TP. Hồ Chí Minh*. Học viện Hành chính Quốc gia.
3. Sở Nội vụ TP. Hồ Chí Minh (2023). *Báo cáo số lượng, chất lượng đội ngũ chủ tịch phường trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh*.
4. Lê Quân (2016). *Khung năng lực lãnh đạo, quản lý khu vực hành chính công*. H. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
5. Nguyễn Thị Minh Thanh (2017). *Năng lực chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Kiên Giang*. Luận văn thạc sĩ Quản lý công, Học viện Hành chính Quốc gia.
6. Huỳnh Thanh Tới (2022). *Nâng cao năng lực chủ tịch Ủy ban nhân dân phường tại quận Bình Tân, TP. Hồ Chí Minh*. Luận văn thạc sĩ, Học viện Hành chính Quốc gia.